

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 27-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Dưỡng và bà Đỗ Thị Ái Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo.

Nguyễn Văn V (tên gọi khác: *Tọng*), sinh năm 1993, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khóm An Hà, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 và bà Trương Thị C, sinh năm 1964, đều trú tại: Khóm An Hà, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; vợ: Trương Thị Kim O, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; con: Có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2019 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH một thành viên Mai L Quảng Trị; địa chỉ: Số 169 đường Lý Thường Kiệt, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Thế H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố 3, phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/3/2019, tại Km 764 + 400, quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, tổ tuần tra giao thông Công an huyện Triệu Phong phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong bắt quả tang Nguyễn Văn V, sinh năm 1993; trú tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa có hành vi tàng trữ trái phép 200 viên ma túy. Quá trình điều tra, V khai nhận: Sáng 29/3/2019, V đến bản Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị mua của một người thanh niên tên K, không rõ lai lịch, địa chỉ 200 viên ma túy với giá 3.500.000 đồng, với mục đích mang về hồ tằm gia đình tại Triệu Lăng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị cất giấu để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, V đón xe khách về đến thành phố Đông Hà và đón xe taxi mang theo số ma túy mua được về hồ tằm của gia đình ở xã Triệu Lăng. Khi xe taxi đến Km 764 + 400, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị thì bị tổ tuần tra giao thông Công an huyện Triệu Phong phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong phát hiện bắt giữ người cùng tang vật. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 331/KLGD ngày 03/4/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 198 viên nén màu hồng và 03 mảnh vỡ chất rắn màu hồng được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 19,5933g là ma túy loại Methamphethamine; 02 viên nén màu xanh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy loại Methamphethamine có khối lượng 0,2039g. Tổng khối lượng của 198 viên nén màu hồng, 03 mảnh vỡ chất rắn màu hồng và 02 viên nén màu xanh là 19,7972 gam ma túy loại Methamphethamine. Methamphethamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 theo quy định tại Nghị định 73/2018 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 06/11/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; các điểm s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 19,6501 gam và bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A

071388; 01 túi ni lông màu xanh; 03 điện thoại di động của Nguyễn Văn V đã thu giữ trong quá trình điều tra. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến người làm chứng: Tại phiên tòa hôm nay ông Phạm Thế H thừa nhận đã lái xe taxi chở Nguyễn Văn V từ Đông Hà vào thị xã Quảng Trị khi đến Km 764+400 thì bị Công an huyện Triệu Phong kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt quả tang V tàng trữ 200 viên ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/3/2019, tại Km 764 + 400, quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, tổ tuần tra giao thông Công an huyện Triệu Phong phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong tiến hành kiểm tra đối với xe taxi biển kiểm soát 74A-026.49 đang lưu thông trên đường theo hướng từ Đông Hà -Thị xã Quảng Trị, do Phạm Thế H là tài xế của Công ty TNHH một thành viên Mai L Quảng Trị điều khiển. Tại thời điểm kiểm tra trên xe có 01 hành khách là Nguyễn Văn V, trú tại: Khóm An Hà, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Khi thấy lực lượng Công an kiểm tra V đã mở cửa sau của xe đi xuống và thò tay vào túi quần lấy ra một gói ni lông màu xanh, vớt xuống khu vực hành lang dành cho người đi bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn V và khám nghiệm hiện trường. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi ni lông có tổng cộng 200 viên nén. Trong đó, có 198 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh và 03 mảnh vỡ chất rắn màu hồng. Tại bản kết luận giám định số 331/KLGD ngày 03/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 198 viên nén màu hồng và 03 mảnh vỡ chất rắn màu hồng được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 19,5933g là ma túy loại Methamphethamine; 02 viên nén màu xanh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy loại Methamphethamine có khối lượng 0,2039g. Tổng khối lượng của 198 viên nén màu hồng, 03 mảnh vỡ và 02 viên nén màu xanh là 19,7972 gam ma túy loại Methamphethamine. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận do nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ số ma túy nói trên với mục đích để sử dụng dần khi về làm hồ tằm cùng gia đình tại xã Triệu Lăng, huyện Triệu Phong. Methamphethamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 theo quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại

Methamphetamine với khối lượng là 19,7972 gam nói trên của Nguyễn Văn V với mục đích để sử dụng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi đó đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định xử phạt tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Nguyễn Văn V biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật về hình sự nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém mà dẫn đến phạm tội. Hành vi, tàng trữ trái phép chất ma túy nói trên của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn huyện. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người phạm tội tích cực hợp tác với công an huyện Triệu trong việc phát hiện tội phạm (có xác nhận của Công an huyện Triệu Phong). Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, vợ không có công ăn việc làm (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

[3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH một thành viên Mai L Quảng Trị, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô taxi màu xanh, biển kiểm soát 74A – 02649 của Công ty TNHH một thành viên Mai L Quảng Trị. Phạm Thế H là lái xe của Công ty TNHH một thành viên Mai L Quảng Trị chở Nguyễn Văn V. Việc, V tàng trữ ma túy trong người H hoàn toàn không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã làm thủ tục trả lại xe ô tô biển kiểm soát 74A – 02649 cho Công ty TNHH một thành viên Mai L Quảng Trị. Quá trình, Tòa án thụ lý giải quyết vụ án Công ty TNHH một thành viên Mai L Quảng Trị không có yêu cầu gì nên Hội đồng không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động màu vàng đồng và 01 điện thoại di động bàn phím màu nâu thì Hội đồng xét xử thấy: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vì các điện thoại này đã cũ và không còn giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 19,6501 gam và

bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 071388; 01 túi ni lông màu xanh. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng điểm điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.0000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Vĩnh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (29/3/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 03 điện thoại di động của Nguyễn Văn V; toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 19,6501 gam và bao gói được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 071388; 01 túi ni lông màu xanh.

(Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.0000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong
- (01 bản theo Th.T 05/2018);
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hải